

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 419/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Tạ Thị Mỹ L, sinh năm 1998; thường trú: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 4, Khu phố H, phường T1, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1996; thường trú: Ấp QA, xã D, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Tổ 4, Khu phố H, phường T1, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tạ Thị Mỹ L, sinh năm 1998; thường trú: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 4, Khu phố H, phường T1, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1996; thường trú: Ấp QA, xã D, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Tổ 4, Khu phố H, phường T1, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Thị Mỹ L và ông Phan Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao bà Tạ Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phan Ngọc Hà M1, sinh ngày 17/02/2019 . Ông Phan Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Tạ Thị Mỹ L và ông Phan Văn T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Tạ Thị Mỹ L tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0051961 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương; trả lại cho bà Tạ Thị Mỹ L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã TU (01);
- Chi cục THADS thị xã TU (để thi hành) (01);
- UBND xã D, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Lan Hương**